

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DUY XUYỀN  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2020/HNGĐ-ST.

Ngày: 16/6/2020.

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi  
con”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYỀN, TỈNH QUẢNG NAM**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Sơn Hải.

2. Ông Trần Quốc Tuấn.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Ngọc Luông - Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên tham gia phiên tòa:* Ông Lê Kim Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 260/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXX-ST ngày 29/4/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22/5/2020; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị L, sinh năm 1983; Địa chỉ: Khối phố Ch , thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Đ, sinh năm 1981; Nơi cư trú cuối cùng: Khối phố Ch , thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. (Đã có quyết định tuyên bố mất tích).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện ngày 25/12/2019, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn là chị Phạm Thị L trình bày:* Chị và anh Nguyễn Đ kết hôn trên tinh thần tự nguyện vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại UBND xã D, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì anh Đ nói đi làm ăn nhưng sau đó không thấy về lại địa phương, không liên lạc gì về gia đình, không có trách nhiệm với vợ con. Chị L đã nhờ người thân hỏi thăm tin tức và đăng tin tìm kiếm anh Đ trên báo đài nhưng vẫn không có tin tức gì của anh Đ. Ngày 11/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên đã có quyết định tuyên bố anh Đ mất tích theo yêu cầu của chị L. Chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin được ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Đ có 02 con chung tên Nguyễn Đức H, sinh ngày 02/3/2008 và Nguyễn Thanh Tr, sinh ngày 18/9/2014. Sau khi ly hôn chị L có nguyện vọng được nuôi cả hai con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Nguyễn Đ không có mặt tại địa phương, đã có quyết định của Tòa án về việc tuyên bố anh Đ mất tích.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:* Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến nay, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã đảm bảo thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được pháp luật qui định. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không tham gia các phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, không tham gia phiên tòa. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị L và anh Đ tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Duy Trung vào năm 2007 nên hôn nhân của chị L và anh Đ là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống đến năm 2015, anh Đ bỏ đi khỏi địa phương, đến nay vẫn không có tin tức gì về việc anh Đ còn sống hay đã chết. Điều đó chứng tỏ mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận cho chị L được ly hôn với anh Đ. Về con chung: Đề nghị HĐXX giao cả 02 con chung cho chị L nuôi dưỡng.

*Những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:* Bản chính Giấy chứng nhận kết hôn, Bản sao CMND, Bản sao Giấy khai sinh, Biên bản xác minh của Tòa án, Quyết định giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Anh Nguyễn Đ vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, đã có quyết định tuyên bố mất tích. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Đ theo qui định tại điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phạm Thị L và anh Nguyễn Đ kết hôn trên tinh thần tự nguyện vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Duy Trung, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam nên quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh Đ là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì anh Đ đi khỏi địa phương, không liên lạc gì về gia đình, không có trách nhiệm với vợ con. Chị L đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Đ mất tích. Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên đã có Quyết định số giải quyết việc dân sự số 78/QĐST-DS ngày 11/11/2019 về việc tuyên bố anh Nguyễn Đ, sinh năm 1981; Nơi cư trú cuối cùng: Khố phố Ch, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam là mất tích. Nay chị L có yêu cầu xin ly hôn đối với anh Đ. Xét thấy việc chị L xin ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 2 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên cần được chấp nhận.

[3] *Về con chung*: Chị Phạm Thị L và anh Nguyễn Đ có 02 con chung tên Nguyễn Đức H, sinh ngày 02/3/2008 và Nguyễn Thanh Tr, sinh ngày 18/9/2014. Sau khi ly hôn, chị L có nguyện vọng được nuôi cả hai con, không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con. Chị L cũng là người trực tiếp nuôi dưỡng các con từ khi anh Đ đi biệt tích đến nay. Các cháu H và Tr cũng có nguyện vọng xin được ở với mẹ. Do đó cần giao cháu H và Tr cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Về án phí*: Chị Phạm Thị L thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị L.

*Về quan hệ hôn nhân*: Chị Phạm Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Đ.

*Về con chung*: Giao cho chị Phạm Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung tên Nguyễn Đức H, sinh ngày 02/3/2008 và Nguyễn Thanh Tr, sinh ngày 18/9/2014.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

*Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/6/2020). Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện Duy Xuyên
- CCTHADS huyện Duy Xuyên.
- Các đương sự.
- Lưu HS –AV.
- UBND xã Duy Trung.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Võ Thị Minh Phượng**

